

Số: 258/2018/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 03 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 509/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Công ty A

Trụ sở: Đường Q, phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh N, sinh năm: 1986; địa chỉ: Căn hộ A2 chung cư G, số E đường D, khu phố T, phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn “Văn bản ủy quyền số 208/2017/TGDD/GUQ ngày 04 tháng 11 năm 2017”.

1.2. Bị đơn: Anh Đ, sinh năm: 1980

HKTT: Ấp O, xã R, huyện S, tỉnh Đồng Nai

Tạm trú: Đường C, tổ X, ấp Y, xã E1, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đ còn nợ Công ty A số tiền là 19,380,000đ (mười chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty A không yêu cầu tính tiền lãi đối với anh Đ trên số tiền 19,380,000đ (mười chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

2.2. Anh Đ có trách nhiệm trả cho Công ty A số tiền 19,380,000đ (mười chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) trong thời hạn 07 tháng. Phương thức trả làm 07 đợt, cụ thể:

Ngày 25/7/2018 trả số tiền 2,500,000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);

Ngày 25/8/2018 trả số tiền 2,500,000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);

Ngày 25/9/2018 trả số tiền 2,500,000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);

Ngày 25/10/2018 trả số tiền 2,500,000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);
Ngày 25/11/2018 trả số tiền 2,500,000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);
Ngày 25/12/2018 trả số tiền 2,500,000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);
Ngày 25/01/2019 trả số tiền còn lại 4,380,000đ (bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Trường hợp anh Đ không thi hành theo thỏa thuận như trên thì Công ty A có quyền yêu cầu thi hành ngay một lần số tiền mà anh Đ còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về án phí:

2.3.1. Án phí dân sự sơ thẩm là 484,500đ (bốn trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm đồng) anh Đ chịu. Anh Đ chưa nộp án phí.

2.3.2. Công ty A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 599,750đ (năm trăm chín mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0007960 ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Củ Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính